

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX
Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Định
giai đoạn 2016 - 2020**

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XVIII
ĐẢNG BỘ TỈNH VỀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH
GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**

Qua 5 năm triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2011 - 2015, hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Lượng khách tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 21%/năm. Doanh thu du lịch tăng trưởng bình quân đạt 30%/năm. Hệ thống cơ sở lưu trú tăng 6,2%, nguồn nhân lực du lịch phát triển cả về số lượng và chất lượng, tỷ lệ lao động qua đào tạo, có tay nghề ngày càng tăng. Cơ sở hạ tầng du lịch ngày càng được đầu tư, nâng cấp, cải thiện. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch được tăng cường, bước đầu tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa - du lịch có quy mô quốc gia góp phần giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Bình Định đến với du khách và các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Nhiều công trình di tích, lịch sử văn hóa tiếp tục được trùng tu, nâng cấp và bước đầu phát huy giá trị... những thành tựu đạt được của hoạt động du lịch 5 năm qua là kết quả bước đầu để du lịch tiếp tục phát triển và trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển du lịch giai đoạn 2011 - 2015 còn nhiều hạn chế: Hạ tầng phục vụ cho du lịch còn yếu và thiếu. Một số dự án đầu tư đã cấp phép nhưng chưa triển khai hoặc triển khai thực hiện chậm. Phần lớn các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch có quy mô vừa và nhỏ; hoạt động du lịch lữ hành còn yếu và thiếu tính chuyên nghiệp; sản phẩm du lịch chất lượng chưa cao, sức cạnh tranh yếu, các điểm vui chơi giải trí, mua sắm, chợ đêm, quà lưu niệm... phục vụ du khách còn hạn chế. Chất lượng nguồn nhân lực du lịch chưa cao, chưa đồng đều, tỷ lệ lao động được đào tạo, bồi dưỡng của ngành du lịch còn thấp, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ chưa đáp ứng so với yêu cầu, nhất là đối với hướng dẫn viên, thuyết minh viên, lễ tân và quản lý doanh nghiệp.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có những nguyên nhân chủ quan và khách quan như tình hình bất ổn về chính trị, suy thoái kinh tế, các dịch bệnh xảy ra trong những năm qua trên thế giới và trong khu vực... làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động du lịch cả nước nói chung và của Bình Định nói riêng. Tài nguyên du lịch của tỉnh phân bố không đều, khoảng cách giữa các điểm du lịch cách xa nhau nên việc xây dựng kết nối các tour, tuyến du lịch gặp nhiều khó khăn. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng du lịch tuy được quan tâm nhưng chưa đáp ứng so với yêu cầu phát triển du lịch của tỉnh; công tác xúc tiến đầu tư còn yếu và thiếu; công tác quản lý nhà nước về du lịch còn bất cập, thiếu kiên quyết trong việc xử lý các chủ đầu tư dự án du lịch đã được cấp phép nhưng chậm triển khai thực hiện. Các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh chưa quan tâm đúng mức về đầu tư, phát triển nguồn nhân lực.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

I - MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Khai thác hiệu quả những tiềm năng, lợi thế về tài nguyên du lịch, trong đó lấy du lịch biển, sinh thái làm mũi nhọn; du lịch văn hóa, lịch sử, cách mạng và kháng chiến... làm nền tảng; phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

- Thu hút đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng du lịch (các cơ sở lưu trú, khu nghỉ dưỡng du lịch chất lượng cao). Không ngừng nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, nhất là những sản phẩm mang tính đặc trưng của địa phương, có tính hấp dẫn cao để thu hút khách tham quan du lịch.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về khách du lịch: Phần đầu đến năm 2020 đón 5.500.000 lượt khách, trong đó có 800.000 lượt khách quốc tế. Tốc độ tăng trưởng khách bình quân hàng năm đạt 14,5%/năm.

- Về doanh thu du lịch: Dự kiến đạt khoảng 10.000 tỷ đồng, tăng bình quân 63,4%/năm.

- Tổng số cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh ước đạt 260 cơ sở, với số lượng, buồng là 7.200 phòng (tăng 4.300 phòng so với hiện nay).

- Thời gian lưu trú trung bình của khách du lịch là 2,4 ngày, trong đó khách quốc tế đạt 2,3 ngày; khách nội địa đạt 2,5 ngày.

III - MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, vai trò của ngành du lịch

Tổ chức phổ biến, triển khai quán triệt sâu rộng trong các cấp, các ngành và toàn xã hội nội dung Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển du lịch nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, chính quyền, đoàn thể, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò vị trí của du lịch đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Qua đó, khuyến khích, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia đầu tư phát triển du lịch; xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

2. Tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch

a) Đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch

- Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng mở rộng sân bay Phù Cát và các tuyến giao thông đường bộ từ sân bay Phù Cát đến Khu kinh tế Nhơn Hội. Nâng cấp mở rộng đường từ sân bay Phù Cát đến thị trấn Phú Phong. Mở thêm một số đường bay đến các trung tâm du lịch lớn trong và ngoài nước.

- Đầu tư cầu tàu du lịch và khu dịch vụ du lịch biển đảo tại thành phố Quy Nhơn; xây dựng kế hoạch phát triển cảng biển để đón tàu du lịch quốc tế.

- Kiến nghị Bộ Giao thông Vận tải và các bộ ngành liên quan đầu tư nâng cấp và mở rộng ga Diêu Trì: hệ thống đường vào ga, bãi đỗ xe, phòng đợi và một số dịch vụ khác đảm bảo chất lượng phục vụ khách du lịch sử dụng phương tiện đường sắt.

- Xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng nghệ thuật tại thành phố Quy Nhơn; xây dựng các nhà vệ sinh và hệ thống nhà tắm công cộng ngầm đạt chuẩn phục vụ khách du lịch dọc biển Quy Nhơn và tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư chỉnh trang đô thị, tôn tạo cảnh quan thành phố Quy Nhơn sáng, xanh, sạch, đẹp; xây dựng một số tuyến đường mẫu, đặc trưng của thành phố; phân khu dịch vụ du lịch trên bãi biển Quy Nhơn, các khu vui chơi giải trí, bán hàng lưu niệm, khu mua sắm, dạo bộ đường Xuân Diệu theo quy hoạch không gian du lịch biển Quy Nhơn đã được phê duyệt.

- Xây dựng, nâng cấp, mở rộng đường vào các võ đường tiêu biểu tại các huyện Tây Sơn, Tuy Phước và thị xã An Nhơn...; đường vào các làng nghề truyền thống; đường kết nối các di sản văn hóa lịch sử quốc gia trên địa bàn tỉnh.

b) Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch

- Ưu tiên thu hút đầu tư các thương hiệu khách sạn nổi tiếng trong và ngoài nước, xây dựng mới một số tổ hợp khách sạn kết hợp với trung tâm thương mại, nghỉ dưỡng và tổ chức hội nghị, hội thảo mang tầm quốc gia, quốc tế và các khu vui chơi giải trí cao cấp tại thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và một số địa phương có tiềm năng du lịch.

- Khuyến khích, thúc đẩy hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật và xây dựng qui trình phục vụ tại các nhà hàng - khách sạn đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu của khách du lịch trong nước và quốc tế. Hướng dẫn, vận động các cơ sở lưu trú du lịch có quy mô nhỏ tích cực đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, các dịch vụ du lịch đạt chất lượng tương đương hạng 2, 3 sao.

3. Phát triển sản phẩm du lịch

3.1 - Sản phẩm du lịch sinh thái biển, núi, đảo, hồ, đầm...

- Khuyến khích đầu tư phát triển mạnh các khu nghỉ dưỡng ven biển (khu du lịch Hải Giang, khu du lịch Vĩnh Hội...) với các loại hình dịch vụ phong phú, đa dạng, tập trung thu hút đầu tư phát triển tuyến du lịch Phương Mai - Núi Bà trở thành Khu du lịch quốc gia về nghỉ dưỡng biển chất lượng cao. Triển khai xây dựng phát triển Khu du lịch núi Xuân Vân, thành phố Quy Nhơn gắn với phát triển bất động sản du lịch và du lịch biển; phát triển Trung tâm Quốc tế khoa học và giáo dục liên ngành, tổ hợp không gian khoa học, công viên khoa học để trở thành điểm đến du lịch đặc trưng riêng của du lịch Bình Định.

- Tiếp tục kêu gọi các tổ chức, cá nhân có kinh nghiệm và năng lực tài chính đầu tư các đội tàu du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch biển; phát triển mạnh các loại hình dịch vụ phục vụ tham quan, khám phá trên các tuyến du lịch biển, đảo, đầm, hồ... chiêm ngưỡng phong cảnh trên các điểm: Du lịch sinh thái Hàm Hồ, hồ Núi Một, hồ Định Bình...; thăm quan các làng chài, thưởng thức hải sản biển đặc trưng, các điểm du lịch ven đầm Thị Nại, các đảo từ Nhơn Lý đến Hải Giang...

- Phát huy tiềm năng, thế mạnh về du lịch sinh thái kết hợp với du lịch văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện miền núi.

- Xây dựng chỉnh trang bãi biển Quy Nhơn theo quy hoạch không gian du lịch biển nhằm tạo điểm nhấn ấn tượng cho du khách kết hợp với việc khai thác hiệu quả quỹ đất (một số điểm) dọc đường Xuân Diệu theo quy định.

- Khai thác và hình thành một số loại hình dịch vụ du lịch mới trên đầm thị Nại: Hình thành đội thuyền phục vụ khách du lịch kết hợp thưởng thức nghệ thuật âm nhạc (hát Bộ, Bài Chòi, thơ ca...) cùng các hoạt động vui chơi, giải trí khác

như ẩm thực, câu cá, đua thuyền, ngắm chiều hoàng hôn, nhà trưng bày các động vật, sinh vật quý hiếm...

- Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng tại các xã Nhơn Hải, Nhơn Lý, Nhơn Châu... gắn với các hoạt động homestay, trải nghiệm văn hóa, ẩm thực, nghề truyền thống (đánh bắt hải sản, đan lưới...) cùng ngư dân địa phương.

- Xây dựng và quảng bá tuyến du lịch ven biển Quy Nhơn - Tam Quan với các điểm nhấn là: thành phố Quy Nhơn, Khu kinh tế Nhơn Hội, Cát Tiến, Đê Gi, Tam Quan.

3.2 - Sản phẩm du lịch văn hóa, lịch sử, cách mạng

- Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành Trung ương, các cơ quan liên quan hoàn thành các thủ tục hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận Võ cổ truyền Bình Định trở thành di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Tập trung quảng bá, giới thiệu và phát triển Võ cổ truyền Bình Định.

- Xây dựng tượng Hàn Mặc Tử trên đồi thi nhân Ghềnh Ráng và tượng Trịnh Công Sơn gắn với phù điêu bài hát “Biển nhớ” tại khu vực công viên biển Quy Nhơn nhằm tạo sự độc đáo riêng của du lịch Bình Định.

- Trùng tu, tôn tạo và phát huy các di tích văn hóa, lịch sử, nhất là di tích liên quan phong trào nông dân Tây Sơn: Đầu tư mở rộng Bảo tàng Quang Trung, Đền thờ Tây Sơn Tam Kiệt tại Nhà thờ tổ Tây Sơn Tam Kiệt, di tích Gò Lãng; hoàn thiện cơ sở vật chất và dịch vụ tại Đài Kính Thiên; xây dựng Đền thờ Võ Văn Dũng, Nguyễn Trung Trực...

- Khai thác không gian văn hóa Chăm, mở rộng các loại hình dịch vụ tại một số tháp Chăm trên địa bàn tỉnh, trước mắt là Tháp Đôi, Tháp Bánh Ít, Tháp Dương Long để phục vụ khách tham quan du lịch trong và ngoài nước.

- Tập trung đầu tư phát triển một số võ đường tiêu biểu, đưa Võ cổ truyền Bình Định trở thành sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng riêng, tạo hình ảnh nhận diện cho du lịch Quy Nhơn - Bình Định.

- Phát triển các lễ hội, làng nghề truyền thống như: Lễ hội Kỷ niệm chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa, Lễ hội Chợ Gò, Lễ hội Đô thị Nước Mặn, Liên hoan quốc tế võ cổ truyền tại Bình Định... trở thành thương hiệu hoạt động du lịch Bình Định đối với du khách.

- Phát triển du lịch văn hóa, lịch sử, cách mạng và kháng chiến gắn với các công trình văn hóa, lịch sử tại: chùa Thập Tháp, chùa Bà - Đô thị nước mặn, Tiểu chủng viện Làng Sông và các di tích lịch sử cách mạng, các nhà lưu niệm: Di tích

Núi Bà, Chi bộ Cửu Lợi, Chi bộ Nhà Đèn, Chi bộ Đề Pô - Diêu Trì, Chi bộ Hồng Lĩnh... đáp ứng nhu cầu tham quan, tưởng niệm của khách du lịch.

3.3 - Về du lịch “hội nghị, hội thảo, triển lãm và sự kiện” kết hợp du lịch khoa học và các sản phẩm du lịch có tiềm năng khác

- Phối hợp với Hội gặp gỡ Việt Nam và các bộ, ngành Trung ương thường xuyên tổ chức các hội nghị, hội thảo mang tầm quốc gia, quốc tế để phát huy tính hiệu quả của Trung tâm Quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng dự án Tổ hợp không gian khoa học để trở thành điểm đến hấp dẫn, khác biệt so với địa phương khác.

- Nghiên cứu, tổ chức các chương trình khảo sát, hội thảo, diễn đàn đối thoại lấy ý kiến chuyên gia để lựa chọn xây dựng các sản phẩm du lịch tiêu biểu, đặc trưng, chất lượng cao phù hợp tiềm năng thế mạnh của địa phương.

- Hình thành các khu bán hàng lưu niệm, mua sắm, giải trí và các dịch vụ ẩm thực phục vụ khách du lịch ban đêm; sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe tại các khu du lịch suối khoáng nóng Hội Vân, suối khoáng Chánh Thắng - Phù Cát...

- Phục dựng, phát triển, quảng bá các làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch (dừa Tam Quan, làng nghề Rượu Bầu Đá, làng nghề tiện gỗ mỹ nghệ Nhơn Hậu, làng nghề rèn Tây Phương Danh, làng nghề nón ngựa Phú Gia, làng nghề nón lá Thuận Hạnh) kết hợp với tham quan, trải nghiệm (làng mai, trồng rau sạch, làm bánh, nặn tượng, nấu ăn, nấu rượu...) tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh.

4. Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá du lịch

- Tập trung đẩy mạnh và thực hiện tốt chiến dịch quảng bá, tuyên truyền về du lịch Quy Nhơn, xây dựng Quy Nhơn trở thành điểm đến hấp dẫn, an toàn và thân thiện đối với du khách trong và ngoài nước.

- Phát triển thị trường khách du lịch trong nước và quốc tế, trong đó tiếp tục thu hút, khai thác tốt thị trường khách trong nước từ các thị trường trọng điểm như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Nam Bộ, và miền Trung - Tây Nguyên, đồng thời phối hợp với Tổng cục Du lịch và các đơn vị lữ hành tổ chức khai thác thị trường du lịch tại các tỉnh Đông Bắc, Tây Bắc và thị trường du lịch ở các nước Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nga...

- Đẩy mạnh hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch trên cơ sở tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư phát triển du lịch tỉnh Bình Định hàng năm. Tổ chức Hội chợ du lịch kết nối 4 tỉnh: Bình Định - Phú Yên - Gia Lai - Đắk Lắk và thường xuyên giới thiệu quảng bá sản phẩm du lịch của tỉnh tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Huế, Đà Lạt...

- Xuất bản các ấn phẩm du lịch dưới nhiều hình thức để phục vụ cho du khách như: bưu ảnh, sách chuyên đề về một số điểm tham quan du lịch Quy Nhơn
- Bình Định phục vụ du khách. Xây dựng lắp đặt các quầy thông tin hỗ trợ khách du lịch tại các điểm: Sân bay Phù Cát, Ga Diêu Trì, đường Xuân Diệu, đường An Dương Vương...

- Nâng cấp, hoàn thiện nội dung và hình ảnh của trang Web du lịch Quy Nhơn
- Bình Định để cập nhật những thông tin mới nhất về du lịch Quy Nhơn
- Bình Định bằng nhiều ngôn ngữ: Anh, Nga, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản... Liên kết với các ngành Hàng không, Thông tin - Truyền thông để xúc tiến quảng bá du lịch thông qua các sự kiện.

5. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và tạo dựng môi trường thân thiện

- Từng bước chuẩn hóa, nâng cao chất lượng và tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, các đơn vị kinh doanh du lịch; tăng cường đầu tư của nhà nước và xã hội hóa nguồn nhân lực du lịch, gắn công tác đào tạo với nhu cầu xã hội.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ lao động ngành du lịch nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trước mắt và lâu dài. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao kiến thức văn hóa, lịch sử, di tích danh lam thắng cảnh của tỉnh; nâng cao trình độ chuyên môn ngoại ngữ cho đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên du lịch.

- Phối hợp tổ chức các khóa đào tạo đại học và cao đẳng ngành du lịch tại các trường: Đại học Quy Nhơn, Đại học Quang Trung, Cao đẳng Bình Định; liên kết đào tạo với Đại học quốc gia Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh để phát triển nguồn nhân lực du lịch của tỉnh.

- Khuyến khích đào tạo tại chỗ, tự đào tạo theo nhu cầu của các doanh nghiệp và xã hội. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục cộng đồng, nâng cao nhận thức về du lịch cho người dân cùng tham gia phát triển du lịch.

- Xây dựng phương án, kế hoạch quản lý, vệ sinh môi trường tại các điểm tham quan, du lịch trên địa bàn tỉnh, phát triển cơ sở dịch vụ và hạ tầng thiết yếu đạt chuẩn; tăng cường các biện pháp quản lý vệ sinh môi trường, an ninh, an toàn tại các điểm du lịch nhằm tạo ấn tượng tốt đẹp cho du khách.

6. Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển

- Xây dựng quy hoạch chi tiết các cụm, điểm du lịch ở các địa phương trong tỉnh trên cơ sở Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bình Định đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được phê duyệt.

- Xây dựng cơ chế chính sách thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế vào các dự án du lịch, nhất là đối với các dự án có quy mô lớn, mang tính động lực thúc đẩy phát triển du lịch Bình Định; quan tâm chú trọng các nhà đầu tư có tiềm lực, uy tín để tạo đột phá trong việc xây dựng các khu du lịch trọng điểm theo quy hoạch phát triển du lịch đã được phê duyệt.

- Có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án du lịch cộng đồng để thu hút sự tham gia đầu tư từ người dân và các hộ gia đình trong tỉnh.

- Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các nhà đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài nước thực hiện đầu tư các dự án hạ tầng, phát triển phương tiện vận chuyển khách du lịch và môi giới thành công các dự án lớn, các thị trường khách du lịch tiềm năng.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; đảng đoàn, ban cán sự đảng, các ban của Tỉnh ủy, Mặt trận và các hội đoàn thể các cấp tổ chức học tập quán triệt và tuyên truyền sâu rộng Chương trình hành động đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; xây dựng kế hoạch thực hiện một cách cụ thể, thiết thực phù hợp với cấp mình, ngành mình, đảm bảo Chương trình hành động của Tỉnh ủy đi vào cuộc sống.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020; phân công nhiệm vụ cụ thể để các cấp, các ngành, các địa phương triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình đã đề ra.

3. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình hành động về phát triển du lịch tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020 giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động này, tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy./.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ
(đã ký và đóng dấu)
Nguyễn Thanh Tùng

HUYỆN ỦY TUY PHƯỚC

Sao lục

Số 7 -BS/HU

Tuy Phước, ngày 17 tháng 11 năm 2016

T/ BAN THƯỜNG VỤ
CHANH VĂN PHÒNG

- Nơi nhận:
- Các đ/c HUV;
 - UBND - UBND huyện;
 - Các ban XDD của HU;
 - Các TCCS Đảng trực thuộc HU;
 - Lưu VPHU.



Nguyễn Văn Tấn